

KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: KIẾN THỨC CHUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	01.01	Lăng Thị An	06.05.1995	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Đình Lập	38/60	Đạt
2	01.02	La Thị Minh Anh	23.12.1990	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Hoà Bình	53/60	Đạt
3	01.03	Ngô Đức Anh	28.12.1982	Nam	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Hoà Bình	46/60	Đạt
4	01.04	Lâm Thị Bắc	20.12.1993	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Văn Lãng	55/60	Đạt
5	01.05	Hà Thị Ngọc Châm	17.11.1992	Nữ	Tây	Võ Nai - Thái Nguyên	Toán học	DTTS	THPT Bắc Sơn	45/60	Đạt
6	01.06	Bế Thị Hoà	17.06.1989	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	DTNT THCS&THPT Tràng Định	52/60	Đạt
7	01.07	Vi Thị Minh Hương	08.03.1993	Nữ	Tây	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Đình Lập	49/60	Đạt
8	01.08	Nguyễn Thuý Mơ	04.11.1994	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Toán		TT GDTX2 tỉnh	60/60	Đạt
9	01.09	Bế Bích Ngọc	23.08.1993	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Lãng	54/60	Đạt
10	01.10	Mã Thuý Oanh	20.10.1992	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Tân Thành	59/60	Đạt
11	01.11	Hoàng Thị Phương	04.04.1992	Nữ	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	Toán học	DTTS	THPT Bắc Sơn	47/60	Đạt
12	01.12	Trần Minh Tuấn	01.08.1985	Nam	Kinh	Việt Yên - Bắc Giang	SP Toán		THPT Văn Nham	51/60	Đạt
13	01.13	Vũ Thị Thảo	30.06.1999	Nữ	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	SP Toán		THPT Văn Nham	-	Bỏ thi
14	01.14	Dương Thị Thiệp	27.06.1992	Nữ	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Lương Văn Tri	49/60	Đạt
15	01.15	Chu Văn Thịnh	19.10.1989	Nam	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	Toán học	DTTS	THPT Tân Thành	45/60	Đạt
16	01.16	Hà Thị Diệu Thu	08.05.1993	Nữ	Tây	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	50/60	Đạt
17	01.17	Lành Thị Thuý	16.05.1993	Nữ	Tây	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Đình Lập	43/60	Đạt
18	01.18	Hoàng Trung Thực	01.12.2000	Nam	Tây	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Lãng	45/60	Đạt
19	01.19	Vý Thị Đài Trang	16.02.1989	Nữ	Nùng	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Bắc Sơn	48/60	Đạt
20	01.20	Dương Thị Quỳnh Trang	04.08.1991	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Văn Lãng	49/60	Đạt
21	01.21	Nông Thị Vời	15.04.1989	Nữ	Tây	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	47/60	Đạt
22	01.22	Hoàng Thị Xuân	27.04.1997	Nữ	Tây	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT chuyên Chu Văn An	47/60	Đạt
23	01.23	Dương Thị Xuân	28.11.1993	Nữ	Tây	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Toán	DTTS	THPT Văn Nham	45/60	Đạt
24	02.01	Phạm Thị Lan Anh	24.03.1990	Nữ	Kinh	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Vật lí		THPT Văn Quan	39/60	Đạt
25	02.02	Nông Thị Minh Chi	22.09.1993	Nữ	Tây	TP Lạng Sơn	SP Vật lí	DTTS	THPT Na Dương	35/60	Đạt
26	02.03	Hoàng Thị Diệp	28.06.2000	Nữ	Nùng	Hạ Lang - Cao Bằng	SP Vật lí	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	-	Bỏ thi
27	02.04	Hoàng Thị Dung	18.09.1993	Nữ	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Vật lí	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	-	Bỏ thi
28	02.05	Phan Thuý Hằng	15.04.1992	Nữ	Tây	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Vật lí	DTTS	THPT Na Dương	53/60	Đạt
29	02.06	Mông Thị Diễm Hằng	06.10.1996	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Vật lí	DTTS	THPT Văn Quan	45/60	Đạt
30	02.07	Lý Thu Hoà	17.08.1988	Nữ	Tây	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Vật lí	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	53/60	Đạt

Danh sách này gồm có: 30 thí sinh./.

- Đạt: 27 thí sinh
- Không đạt: 0
- Bỏ thi: 03 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN CỎI THI
Phan Mỹ Hạnh

KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: KIẾN THỨC CHUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Điểm tương đương ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	02.08	Hoàng Thị Thu Ngân	27.07.1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Vật lí	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	48/60	Đạt
2	02.09	Nguyễn Kim Phương	10.08.1991	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Vật lí		TT GDTX2 tỉnh	41/60	Đạt
3	02.10	Nguy Thị Uyên	15.05.1993	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Vật lí		TT GDTX2 tỉnh	45/60	Đạt
4	03.01	Phạm Tiến Anh	25.12.1994	Nam	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Chi Lăng	-	Bỏ thi
5	03.02	Lộc Thị Hành	30.08.1993	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	53/60	Đạt
6	03.03	Tổng Thị Loan	01.07.1996	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	THPT Đồng Đăng	48/60	Đạt
7	03.04	Đinh Thị Luyên	13.12.1996	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	51/60	Đạt
8	03.05	Vi Thị Luyến	11.06.1995	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	56/60	Đạt
9	03.06	Hứa Phương Nam	10.10.1990	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	47/60	Đạt
10	03.07	Hoàng Thị Ngà	05.11.1986	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Hoá học		THPT Văn Nham	49/60	Đạt
11	03.08	Dương Hữu Nguyên	08.08.1991	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Bắc Sơn	51/60	Đạt
12	03.09	Hoàng Thị Thảo	01.01.1990	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Bắc Sơn	41/60	Đạt
13	03.10	Nông Phương Thảo	31.08.1995	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	THPT Văn Nham	56/60	Đạt
14	03.11	Nguyễn Thị Thảo	02.05.1997	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Hoá học		THPT Văn Nham	50/60	Đạt
15	03.12	Hoàng Thị Kim Vân	24.08.1990	Nữ	Tày	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Cao Lộc	50/60	Đạt
16	03.13	Ấu Thị Viên	09.10.1990	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Hoá học	DTTS	DTNT THCS&THPT Chi Lăng	60/60	Đạt
17	04.01	Lương Thị Bích	03.06.1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	DTNT THCS&THPT Cao Lộc	53/60	Đạt
18	04.02	Hoàng Thị Điềm	20.05.1992	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	THPT Ba Sơn	44/60	Đạt
19	04.03	Đỗ Hồng Hải	15.07.1991	Nam	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Sinh học		TT GDTX2 tỉnh	42/60	Đạt
20	04.04	Nông Thuý Hương	05.12.1992	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	TT GDTX, TH&NN tỉnh	41/60	Đạt
21	04.05	Trần Thị Hương	04.03.1989	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	THPT Ba Sơn	47/60	Đạt
22	04.06	Khương Thị Mai	20.10.1987	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	DTNT THCS&THPT Cao Lộc	53/60	Đạt
23	04.07	Hoàng Thị Mai	26.09.1997	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	THPT Việt Bắc	35/60	Đạt
24	04.08	Mông Lương Thiện	07.09.1992	Nam	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Sinh học	DTTS	DTNT THCS&THPT Cao Lộc	53/60	Đạt
25	04.09	Long Thị Viễn	21.03.1992	Nữ	Nùng	Quảng Hoà - Cao Bằng	SP Sinh học	DTTS	TT GDTX, TH&NN tỉnh	56/60	Đạt
26	04.10	Lương Thị Vui	15.09.1997	Nữ	Nùng	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Sinh học	DTTS	THPT Việt Bắc	51/60	Đạt
27	05.01	Nguyễn Văn Anh	10.10.2000	Nữ	Sán diu	Lục Nam - Bắc Giang	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Ba Sơn	38/60	Đạt
28	05.02	Triệu Văn Anh	07.02.1997	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Văn Lãng	49/60	Đạt
29	05.03	Dương Thị Duy	01.10.1992	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	55/60	Đạt
30	05.04	Lâm Văn Đới	03.02.1990	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT huyện Văn Quan	41/60	Đạt

Danh sách này gồm có: 30 thí sinh./.

- Đạt: 29 thí sinh
- Không đạt: 0
- Bỏ thi: 01 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN COI THI

Phan Mỹ Hạnh

KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: KIẾN THỨC CHUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Điểm tương đương ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	05.05	Phùng Thị Thu Hà	01.01.1997	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Chi Lăng	45/60	Đạt
2	05.06	Nguyễn Thị Hà	25.10.1990	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT huyện Đình Lập	45/60	Đạt
3	05.07	Lương Thị Thu Hà	13.05.1989	Nữ	Kinh	Mê Linh - Hà Nội	Ngữ văn		THPT Lộc Bình	44/60	Đạt
4	05.08	Lương Thanh Hằng	03.01.1989	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn	SP Ngữ văn		DTNT THCS&THPT Văn Lãng	43/60	Đạt
5	05.09	Hoàng Thu Hằng	10.07.1995	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT huyện Văn Quan	42/60	Đạt
6	05.10	Bùi Thị Thanh Hiền	14.08.1989	Nữ	Kinh	Đình Lập - Lạng Sơn	SP Ngữ văn		THPT huyện Đình Lập	48/60	Đạt
7	05.11	Nguyễn Ngọc Hoa	17.07.1991	Nữ	Kinh	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Ngữ văn		DTNT THCS&THPT Bình Gia	-	Bỏ thi
8	05.12	Nông Thị Khánh Hoà	15.10.1988	Nữ	Tày	Hoà An - Cao Bằng	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Ba Sơn	43/60	Đạt
9	05.13	Nguyễn Thị Hoà	03.04.1992	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Ngữ văn		THPT Tân Thành	47/60	Đạt
10	05.14	Hoàng Thị Thu Hoài	31.05.1994	Nữ	Tày	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT huyện Văn Quan	45/60	Đạt
11	05.15	Lương Minh Hồng	22.12.1994	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	53/60	Đạt
12	05.16	Lương Thị Huyền	08.03.1987	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	Văn học	DTTS	DTNT THCS&THPT Bắc Sơn	54/60	Đạt
13	05.17	Đới Thanh Huyền	23.07.1990	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn		THPT Tân Thành	53/60	Đạt
14	05.18	Nông Thị Hương	01.02.1988	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Chi Lăng	45/60	Đạt
15	05.19	Hoàng Thanh Hường	16.12.1994	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Ba Sơn	44/60	Đạt
16	05.20	Hoàng Khánh Ly	18.08.1993	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	49/60	Đạt
17	05.21	Lương Thị Lê Mây	15.02.1989	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Văn Lãng	53/60	Đạt
18	05.22	Ngô Thị Niệm	30.07.1991	Nữ	Tày	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	34/60	Đạt
19	05.23	Hoàng Nguyệt Ngà	12.11.1989	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	53/60	Đạt
20	05.24	Lăng Thị Ngân	21.01.1991	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Lãng	-	Bỏ thi
21	05.25	Trần Minh Nguyệt	26.02.2000	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Ba Sơn	58/60	Đạt
22	05.26	Trần Thị Phần	14.10.1994	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	Văn học		THPT Tân Thành	49/60	Đạt
23	05.27	Dương Thị Phương	22.12.1993	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Bình Gia	34/60	Đạt
24	05.28	Vi Thị Sen	20.01.1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	-	Bỏ thi
25	05.29	Triệu Thị Sơn	24.02.1995	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	49/60	Đạt
26	05.30	Hoàng Kim Sự	06.11.1994	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT huyện Văn Quan	54/60	Đạt
27	05.31	Liễu Thị Tâm	23.7.1990	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	55/60	Đạt
28	05.32	Chu Thị Tâm	14.09.1990	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Ba Sơn	45/60	Đạt
29	05.33	Nguyễn Thị Tâm	05.02.1994	Nữ	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	SP Ngữ văn		THPT Bình Gia	49/60	Đạt
30	05.34	Công Thị Tâm	12.05.1996	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Lãng	51/60	Đạt

Danh sách này gồm có: 30 thí sinh./.

- Đạt: 27 thí sinh
- Không đạt: 0
- Bỏ thi: 03 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN COI THI

Phan Mỹ Hạnh

KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: KIẾN THỨC CHUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	05.35	Dương Thị Tiến	18.07.1987	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bắc Sơn	47/60	Đạt
2	05.36	Nông Ngọc Tùng	31.03.1989	Nam	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bình Gia	50/60	Đạt
3	05.37	Vũ Thanh Tùng	02.04.1996	Nam	Nùng	Đại Từ - Thái Nguyên	SP Ngữ văn	DTTS	THPT huyện Đình Lập	41/60	Đạt
4	05.38	Nguyễn Phương Thảo	16.02.1993	Nữ	Kinh	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn		THPT Chi Lăng	50/60	Đạt
5	05.39	Hoàng Kim Thị	15.10.1991	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Lộc Bình	48/60	Đạt
6	05.40	Hoàng Kim Thiệu	11.04.1993	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	45/60	Đạt
7	05.41	Nông Thị Thu	11.12.1993	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	56/60	Đạt
8	05.42	Nông Thị Thu	07.03.1988	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Ba Sơn	-	Bỏ thi
9	05.43	Hà Thu Thuý	23.11.1991	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Lãng	40/60	Đạt
10	05.44	Dương Thị Trà	04.02.2000	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Bình Gia	41/60	Đạt
11	05.45	Nguyễn Thị Trang	09.01.1995	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Chi Lăng	49/60	Đạt
12	05.46	Nguyễn Thị Trang	10.10.1986	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT chuyên Chu Văn An	37/60	Đạt
13	05.47	Chu Thị Thanh Xuân	30.07.1990	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	DTNT THCS&THPT Bắc Sơn	44/60	Đạt
14	05.48	Lộc Linh Xuân	17.12.1991	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Bình Gia	43/60	Đạt
15	05.49	Mã Thị Hoàng Yến	09.01.1989	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn	DTTS	THPT Văn Lãng	44/60	Đạt
16	06.01	Nông Thị Bình An	28.03.1994	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Chi Lăng	42/60	Đạt
17	06.02	Hoàng Ngọc Ánh	08.02.1994	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Chi Lăng	53/60	Đạt
18	06.03	Lương Tiến Dũng	11.06.1998	Nam	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Bình Gia	46/60	Đạt
19	06.04	Lý Thị Hà	28.06.1993	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Đình Lập	57/60	Đạt
20	06.05	Hoàng Thị Hậu	21.07.1996	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Lộc Bình	47/60	Đạt
21	06.06	Triệu Thị Hoà	07.05.1990	Nữ	Dao	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	DTNT THCS&THPT Chi Lăng	48/60	Đạt
22	06.07	Phạm Hoa Hồng	11.06.1992	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	TT GDTX2 tỉnh	58/60	Đạt
23	06.08	Hoàng Thị Minh Huệ	06.03.1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	DTNT THCS&THPT Chi Lăng	53/60	Đạt
24	06.09	Triệu Thị Huyền	04.07.1994	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Lộc Bình	47/60	Đạt
25	06.10	Hoàng Thị Mai Hương	14.12.1997	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Đồng Đăng	49/60	Đạt
26	06.11	Vương Văn Kín	20.12.1992	Nam	Nùng	Hà Quảng - Cao Bằng	SP Lịch sử	DTTS	THPT Chi Lăng	-	Bỏ thi
27	06.12	Nguyễn Thị Nhật Lệ	10.05.1998	Nữ	Tày	TP Cao Bằng	SP Lịch sử	DTTS	THPT Bình Gia	42/60	Đạt
28	06.13	Nông Thị Liên	28.02.1986	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	56/60	Đạt
29	06.14	Dương Thuý Linh	24.01.1992	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Bình Gia	58/60	Đạt
30	06.15	Lương Thị Bé Loan	03.05.1992	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	TT GDTX2 tỉnh	-	Bỏ thi

Danh sách này gồm có: 30 thí sinh./.

- Đạt: 27 thí sinh
- Không đạt: 0
- Bỏ thi: 03 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN CỎI THI

Phan Mỹ Hạnh

KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: KIẾN THỨC CHUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	06.16	Hoàng Thị Nga	12.08.1993	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	48/60	Đạt
2	06.17	Hoàng Thị Ngọc	26.12.1994	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Bình Gia	42/60	Đạt
3	06.18	Lý Thị Phương	22.01.1994	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Đình Lập	56/60	Đạt
4	06.19	Hoàng Thuý Tiên	04.02.1995	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	TT GDTX2 tỉnh	58/60	Đạt
5	06.20	Ngô Thị Tuyết	26.11.1994	Nữ	Kinh	Hiệp Hoà - Bắc Giang	SP Lịch sử		THPT Bình Gia	44/60	Đạt
6	06.21	Bế Thị Phương Thảo	08.06.1996	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	55/60	Đạt
7	06.22	Phùng Thị Thắm	05.08.1992	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Đồng Đăng	48/60	Đạt
8	06.23	Triệu Văn Thu	04.12.1993	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	44/60	Đạt
9	06.24	Nông Thị Thương	01.10.1988	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Chi Lăng	59/60	Đạt
10	06.25	Nguyễn Minh Trang	20.12.1989	Nữ	Kinh	Yên Dũng - Bắc Giang	Lịch sử		TT GDTX2 tỉnh	-	Bỏ thi
11	06.26	Triệu Thị Kim Yến	01.12.1994	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Lịch sử	DTTS	THPT Chi Lăng	55/60	Đạt
12	07.01	Vy Thị Đài	07.01.1991	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Địa lí	DTTS	TT GDTX TH&NN	58/60	Đạt
13	07.02	Nông Thị Hằng Nga	18.06.1994	Nữ	Tày	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Địa lí	DTTS	THPT Tân Thành	53/60	Đạt
14	07.03	Phùng Hồng Nhung	30.03.1993	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	Địa lí		TT GDTX2 tỉnh	51/60	Đạt
15	07.04	Hoàng Thị Tiên	12.04.1993	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	SP Địa lí	DTTS	THPT Lương Văn Tri	45/60	Đạt
16	07.05	Dương Mạnh Thắng	23.02.1987	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Địa lí	DTTS	THPT Lương Văn Tri	54/60	Đạt
17	07.06	Nguyễn Thị Thuý	07.06.1991	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Địa lí	DTTS	THPT Lương Văn Tri	45/60	Đạt
18	07.07	Dương Thu Uyên	23.01.1994	Nữ	Nùng	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Địa lí	DTTS	TT GDTX2 tỉnh	45/60	Đạt
19	08.01	Vương Thị Duyên	06.10.1990	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	Ngôn ngữ Anh	DTTS	THPT Tú Đoạn	50/60	Đạt
20	08.02	Mã Thị Hồng	12.11.1992	Nữ	Nùng	Đình Lập - Lạng Sơn	SP Tiếng Anh	DTTS	DTNT THCS&THPT Đình Lập	55/60	Đạt
21	08.03	Đàm Quỳnh Liên	18.09.1989	Nữ	Nùng	Đình Lập - Lạng Sơn	SP Tiếng Anh	DTTS	DTNT THCS&THPT Tràng Định	52/60	Đạt
22	08.04	Nguyễn Thị Thương Thương	27.04.1994	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Tiếng Anh	DTTS	THPT chuyên Chu Văn An	56/60	Đạt
23	08.05	Vũ Tố Uyên	21.09.1992	Nữ	Kinh	Bắc Sơn - Lạng Sơn	Trung - Anh		THPT Bình Gia	45/60	Đạt
24	09.01	Lương Thị Kim Cúc	19.01.1992	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	SP Tiếng TQ	DTTS	TT GDTX2 tỉnh	52/60	Đạt
25	09.02	Hứa Thị Hà	24.10.1994	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	SP Tiếng TQ	DTTS	THPT Hoàng Văn Thụ	40/60	Đạt
26	09.03	Hoàng Thị Hương	24.02.1987	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn	Ngôn ngữ Tiếng TQ	DTTS	THPT Hoàng Văn Thụ	-	Bỏ thi
27	09.04	Chu Thị Phương	25.11.1994	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn	SP Tiếng TQ	DTTS	THPT Việt Bắc	49/60	Đạt
28	09.05	Trần Thu Thảo	11.07.1998	Nữ	Kinh	TP Thái Nguyên	SP Tiếng TQ		THPT Việt Bắc	50/60	Đạt
29	10.01	Nguyễn Thị Ánh	27.09.1997	Nữ	Kinh	Từ Sơn - Bắc Ninh	GDCD		TT GDTX2 tỉnh	50/60	Đạt
30	10.02	Vũ Thị Diễm	14.07.1993	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn	SP GDCT		THPT Việt Bắc	48/60	Đạt

Danh sách này gồm có: 30 thí sinh./.

- Đạt: 28 thí sinh
- Không đạt: 0
- Bỏ thi: 02 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN COI THI


Phan Mỹ Hạnh

KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: KIẾN THỨC CHUNG

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	10.03	Hoàng Thị Duyên	14.04.1996	Nữ	Nùng	Đại Từ - Thái Nguyên	SP GDCT	DTTS	DTNT THCS&THPT Đình Lập	48/60	Đạt
2	10.04	Hoàng Thu Hiền	23.05.1997	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP GDCT	DTTS	THPT Lương Văn Tri	59/60	Đạt
3	10.05	Đàm Thị Cẩm Lan	10.09.1986	Nữ	Tày	Đà Bắc - Hoà Bình	GDCT	DTTS	TT GDTX2 tỉnh	48/60	Đạt
4	10.06	Triệu Thuý Lan	01.03.1993	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	SP GDCT	DTTS	THPT Lương Văn Tri	42/60	Đạt
5	10.07	Hoàng Thanh Luân	05.11.1992	Nam	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	SP GDCT	DTTS	TT GDTX TH&NN	42/60	Đạt
6	10.08	La Văn Thanh	07.05.1994	Nam	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	SP GDCT	DTTS	THPT Lương Văn Tri	42/60	Đạt
7	10.09	Hoàng Thị Thuý	14.02.1996	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	SP GDCT	DTTS	DTNT THCS&THPT Lộc Bình	48/60	Đạt
8	10.10	Nông Thị Hải Yến	24.12.1995	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	SP GDCT	DTTS	THPT Na Dương	52/60	Đạt
9	11.01	Lành Thị Nga	27.9.1992	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP TĐTT-GDQPAN	DTTS	DTNT THCS&THPT Chi Lăng	48/60	Đạt
10	11.02	Nông Thanh Nghị	06.06.1987	Nam	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP GDCT-GDQP	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Lãng	35/60	Đạt
11	11.03	Chu Thị Trang	27.08.1992	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	SP GDCT-GDQP	DTTS	THPT Lộc Bình	57/60	Đạt
12	11.04	Nông Văn Vân	20.02.1992	Nam	Nùng	Hà Quảng - Cao Bằng	SP GDCT-GDQP	DTTS	THCS&THPT Bình Độ	44/60	Đạt
13	12.01	Mã Thị Hoàn	25.09.1991	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	Y sỹ	DTTS	THPT Hội Hoan	-	Bỏ thi
14	12.02	Dương Nông Hoàng	09.01.1991	Nam	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	Y sỹ đa khoa	DTTS	THPT Hội Hoan	47/60	Đạt
15	12.03	Hoàng Thị Thanh Huyền	25.10.1993	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	Y sỹ	DTTS	THPT Hội Hoan	46/60	Đạt
16	12.04	Lương Trường Kiều	08.10.1990	Nam	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	Y sỹ	DTTS	DTNT THCS&THPT Tràng Định	23/60	Không đạt
17	12.05	Trần Thị Liễu	05.09.1989	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	Y sỹ đa khoa	DTTS	THPT Ba Sơn	45/60	Đạt
18	12.06	Trần Thị Mai	18.10.1993	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	Y sỹ	DTTS	THPT Tân Thành	-	Bỏ thi
19	12.07	Dương Xuân Tùng	19.12.1986	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	Y sỹ đa khoa	DTTS	DTNT THCS&THPT Tràng Định	25/60	Không đạt
20	13.01	Phạm Thị Hinh	23.09.1982	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	TV-TB trường học	DTTS	THPT Hoà Bình	29/60	Không đạt
21	13.02	Chu Văn Hưng	25.03.1986	Nam	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	TV-TB trường học	DTTS	THPT Văn Lãng	43/60	Đạt
22	13.03	Hà Tường Vi	08.03.1987	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	TV-TB trường học	DTTS	THPT Tràng Định	26/60	Không đạt
23	14.01	Hoàng Văn Bằng	24.07.1989	Nam	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	Hành chính - Văn thư	DTTS	DTNT THCS&THPT Văn Quan	56/60	Đạt
24	14.02	Hoàng Thị Nhung	05.11.1989	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn	Hành chính - Văn thư	DTTS	DTNT THCS&THPT Cao Lộc	-	Bỏ thi
25	14.03	Lý Lệ Trinh	26.05.1989	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	Điện CN	DTTS	DTNT THCS&THPT Cao Lộc	40/60	Đạt

Danh sách này gồm có: 25 thí sinh./.

- Đạt: 18 thí sinh
- Không đạt: 04
- Bỏ thi: 03 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN CỎI THI



Phan Mỹ Hạnh

**KẾT QUẢ THI VÒNG 1
PHẦN THI: TIẾNG ANH**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Số câu đúng/tổng số câu	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	01.08	Nguyễn Thuý Mơ	04.11.1994	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Toán		TT GDTX2 tỉnh	23/30	Đạt
2	01.12	Trần Minh Tuấn	01.08.1985	Nam	Kinh	Việt Yên - Bắc Giang	SP Toán		THPT Văn Nham	21/30	Đạt
3	01.13	Vũ Thị Thảo	30.06.1999	Nữ	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	SP Toán		THPT Văn Nham	-	Bỏ thi
4	02.01	Phạm Thị Lan Anh	24.03.1990	Nữ	Kinh	Văn Lãng - Lạng Sơn	SP Vật lí		THPT Văn Quan	12/30	Không đạt
5	02.09	Nguyễn Kim Phương	10.08.1991	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Vật lí		TT GDTX2 tỉnh	13/30	Không đạt
6	02.10	Nguyễn Thị Uyên	15.05.1993	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Vật lí		TT GDTX2 tỉnh	20/30	Đạt
7	03.11	Nguyễn Thị Thảo	02.05.1997	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Hoá học		THPT Văn Nham	24/30	Đạt
8	04.03	Đỗ Hồng Hải	15.07.1991	Nam	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	SP Sinh học		TT GDTX2 tỉnh	23/30	Đạt
9	05.07	Lương Thị Thu Hà	13.05.1989	Nữ	Kinh	Mê Linh - Hà Nội	Ngữ văn		THPT Lộc Bình	25/30	Đạt
10	05.08	Lương Thanh Hằng	03.01.1989	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn	SP Ngữ văn		DTNT THCS&THPT Văn Lãng	21/30	Đạt
11	05.11	Nguyễn Ngọc Hoa	17.07.1991	Nữ	Kinh	Tràng Định - Lạng Sơn	SP Ngữ văn		DTNT THCS&THPT Bình Gia	-	Bỏ thi
12	05.13	Nguyễn Thị Hoà	03.04.1992	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	SP Ngữ văn		THPT Tân Thành	13/30	Không đạt
13	05.26	Trần Thị Phấn	14.10.1994	Nữ	Kinh	Lạng Giang - Bắc Giang	Văn học		THPT Tân Thành	19/30	Đạt
14	05.33	Nguyễn Thị Tâm	05.02.1994	Nữ	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	SP Ngữ văn		THPT Bình Gia	19/30	Đạt
15	05.38	Nguyễn Phương Thảo	16.02.1993	Nữ	Kinh	Chi Lăng - Lạng Sơn	SP Ngữ văn		THPT Chi Lăng	13/30	Không đạt
16	06.20	Ngô Thị Tuyết	26.11.1994	Nữ	Kinh	Hiệp Hoà - Bắc Giang	SP Lịch sử		THPT Bình Gia	12/30	Không đạt
17	06.25	Nguyễn Minh Trang	20.12.1989	Nữ	Kinh	Yên Dũng - Bắc Giang	Lịch sử		TT GDTX2 tỉnh	-	Bỏ thi
18	07.03	Phùng Hồng Nhung	30.03.1993	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	Địa lí		TT GDTX2 tỉnh	16/30	Đạt
19	10.01	Nguyễn Thị Ánh	27.09.1997	Nữ	Kinh	Từ Sơn - Bắc Ninh	GDCD		TT GDTX2 tỉnh	15/30	Đạt
20	10.02	Vũ Thị Diễm	14.07.1993	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn	SP GDCT		THPT Việt Bắc	22/30	Đạt

Danh sách này gồm có: 20 thí sinh./.

- Đạt: 12 thí sinh
- Không đạt: 05
- Bỏ thi: 03 thí sinh

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỞNG BAN COI THI



Phan Mỹ Hạnh